

Bản án số: 77/2024/HSST
Ngày 30/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH O, T7 PHỐ HÀ NỘI

- T7 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Bá Ngọc và ông Lê Huy Trọng
- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Anh Bích - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh O, T7 phố Hà Nội.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, T7 phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh O, T7 phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2024/TLST - HS ngày 16/7/2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2024 ngày 18/7/2024 đối với các bị cáo:

1/**Nguyễn Văn H**, sinh năm 1988; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn Q (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; Có vợ là: Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; có 03 con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020; Gia Đ có 03 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ 3; **Danh chỉ bản số: 177/2024 do công an huyện Thanh O lập ngày 25/4/2024;**

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2024 đến ngày 25/4/2024. Hiện bị cáo đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.*

2/**Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1989; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn Q2 (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị V, sinh năm 1960; Có vợ: Bùi Thị Thu H (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2010; Gia Đ có hai người bị cáo là con thứ 02; **Danh chỉ bản số: 278/2024 do công an huyện Thanh O lập ngày 19/6/2024**

-Nhân thân:

+ Ngày 31/5/2022 bị Công an huyện Thanh O ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, mức xử phạt 750.000 đồng, nộp phạt ngày 11/01/2023.

+ Ngày 13/8/2014 bị TAND huyện Thanh O xử 4 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt 05 năm tù của Bản án số 646 ngày 13/12/2010 của Tòa án

nhân dân Tối cao. Tổng hình phạt chung của hai bản án là 09 năm tù. Bị cáo Q chấp hành xong hình phạt ngày 26/7/2021, đã được xóa án tích.

-*Tiền án*: Ngày 13/12/2010 bị Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt 05 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. (Bản án số 646/2010/HSST). Bị cáo Q chấp hành xong hình phạt ngày 26/7/2021, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/6/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh O. *Bị cáo có mặt tại phiên toà theo lệnh trích xuất của toà án.*

3/**Nguyễn Khắc D**, sinh năm 1983; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; *Nơi ĐKKHKT*: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Khắc D, sinh năm 1952; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị P, sinh năm 1956; Có vợ là: Bạch Thị L, sinh năm 1990; có 03 con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2022; Gia Đ có 03 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ 3; ***Danh chỉ bản số: 216/2024 do công an huyện Thanh O lập ngày 22/5/2024;***

Nhân thân, tiền sự: Không

Tiền án: -Ngày 05/02/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh O xử phạt 20.000.000 đồng về tội ĐÁNH bạc, nộp phạt ngày 22/5/2024, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/5/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh O. *Bị cáo có mặt tại phiên toà theo lệnh trích xuất của toà án.*

4/**Nguyễn Đăng P**, sinh năm 1971; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; *Nơi ĐKKHKT*: Xóm Mới, xã Mường C, huyện Than U, tỉnh Lai C. Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Đăng B (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị S (đã chết); Có vợ là: Trần Thị Mai S, sinh năm 1972; có 02 con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2006; Gia Đ có 07 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ 7; ***Danh chỉ bản số: 176/2024 do công an huyện Thanh O lập ngày 25/4/2024;***

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 29/9/2006 bị Tòa án tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “ĐÁNH bạc”, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2024 đến ngày 25/4/2024. Hiện bị cáo đánhng bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.*Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.*

5/**Nguyễn Văn S**, sinh năm 1991; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; *Nơi ĐKKHKT*: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn V, sinh năm 1963; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị V5, sinh năm 1964; Có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1994; Có 03 con; con lớn sinh năm 2013 con nhỏ Nh sinh năm 2023 Gia Đ có 04 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ 4; ***Danh chỉ bản số: 179/2024 do công an huyện Thanh O lập ngày 25/4/2024;***

Tiền án, tiền án: Không

Nhân thân: Ngày 31/5/2022 bị Công an huyện Thanh O ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, mức xử phạt 750.000 đồng, nộp phạt ngày 22/6/2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày ngày 20/4/2024 đến ngày 25/4/2024. Hiện bị cáo đánhng bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.*

6/**Bùi Qu H6**, sinh năm 1972; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 0/10; Bố đẻ: Bùi Qu N (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1946; Có vợ là: Bùi Thị T, sinh năm 1969; Có 02 con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2000; Gia Đ có 03 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ 2; ***Danh chỉ bản số: 174/2024 do công an huyện Thanh O lập ngày 25/4/2024;***

Nhân thân, Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2024 đến ngày 25/4/2024. Được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấp đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.*

7/**Nguyễn Đăng T7**, sinh năm 1990; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Đăng H, sinh năm 1965; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; Chưa có vợ, con; Gia Đ có 02 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ Nh; ***Danh chỉ bản số: 180/2024 do công an huyện Thanh O lập ngày 25/4/2024;***

Nhân thân, Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2024 đến ngày 25/4/2024. Được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấp đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.*

8/**Nguyễn Tiến H** sinh năm 1989; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Chí H8, sinh năm 1960; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; Chưa có vợ, con; Gia Đ có 02 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ Nh; ***Danh chỉ bản số: 192/2024 do công an huyện Thanh O lập ngày 03/5/2024;***

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/4/2024 đến ngày 02/5/2024. Được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấp đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.*

9/**Nguyễn Duy L9**, sinh năm 1996; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Duy L, sinh năm 1974; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1976; Có vợ là: Tòng Thị D, sinh năm 2001; có 02 con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022; Gia Đ có 02 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ Nh; ***Danh chỉ bản số: 199/2024 do công an huyện Thanh O lập ngày 08/5/2024;***

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đánhng bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.*

10/**Nguyễn Hữu A**, sinh năm 1990; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Hữu Ng, sinh năm 1961; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1965; Có vợ là: Nguyễn Thị Lan Ph, sinh năm 1997; có 02 con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021; Gia Đ có 02 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ 2; **Danh chỉ bản số: 198/2024 do công an huyện Thanh O lập ngày 08/5/2024;**

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đánhng bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.*

11/**Nguyễn Khắc M**, sinh năm 1990; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Bố đẻ: Nguyễn Khắc H, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1967; Có vợ: Phạm Thu L, sinh năm 1993; Có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; Gia Đ có 03 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ 3; **Danh chỉ bản số: 197/2024 do công an huyện Thanh O lập ngày 08/5/2024;**

Nhân thân, tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đánhng bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.*

12/**Nguyễn Văn S12**, sinh năm 1989; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn Quảng, sinh năm 1962; Mẹ đẻ: Lê Thị H, sinh năm 1961; Có vợ: Nguyễn Thị Trang, sinh năm 1994; Có 03 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2024; Gia Đ có 03 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ 2; **Danh chỉ bản số: 235/2024 do công an huyện Thanh O lập ngày 07/6/2024;**

Nhân thân, Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2024 đến ngày 12/7/2024. Được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấp đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.*

13/**Nguyễn Văn Nh**, sinh năm 2004; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT: Thôn Ba Dư, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn N, sinh năm 1984; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; Chưa có vợ, con; Gia Đ có 02 anh, chị em ruột, bị cáo là con thứ Nh; **Danh chỉ bản số: 175/2024 do công an huyện Thanh O lập ngày 25/4/2024;**

Nhân thân, Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/4/2024 đến ngày 25/4/2024. Được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấp đi khỏi nơi cư trú. *Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.*

Người làm chứng:

1/Ông Nguyễn Quý B, sinh năm 1970

Trú tại: thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, TP Hà Nội

2/Anh Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1997

Trú tại: Tổ dân phố 6, phường Van Phúc, quận Hà Đ, TP Hà Nội

(Tại phiên toà: ông B, anh Qu vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Ngày 20/4/2024 thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, T7 phố Hà Nội tổ chức lễ hội.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20/4/2024 các đối tượng gồm: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1988, Nguyễn Khắc M sinh năm 1990, Nguyễn Tiến H sinh năm: 1989; Nguyễn Đăng T7 sinh năm: 1990, Nguyễn Văn S, sinh năm: 1991, Nguyễn Đăng Hoàng Tùng sinh năm: 2004, Bùi Qu H6 sinh năm: 1971, Nguyễn Đăng P sinh năm: 1971, Nguyễn Văn Q sinh năm: 1989, Nguyễn Văn S12 sinh năm: 1989, Nguyễn Hữu A sinh năm: 1990, Nguyễn Duy L9 sinh năm: 1990, Nguyễn Khắc D sinh năm: 1983, đều trú tại thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, T7 phố Hà Nội; Nguyễn Văn Nh sinh năm: 2004 trú tại thôn Ba Dư, xã Hồng D, huyện Thanh O, T7 phố Hà Nội đã tụ tập, rủ nhau đánh bạc, hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền tại sân Đ làng thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O. Văn H cắt 04 quân vị từ bộ bài chẵn và lấy 01 đĩa, 01 bát sứ có sẵn ở sân Đ sử dụng làm công cụ đánh bạc và trực tiếp xóc cái.

Các đối tượng đánh bạc tại sân Đ liên tục tới 01 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện Thanh O phối hợp cùng Công an xã Hồng D bắt quả tang các đối tượng Văn H, T7, S, P, Tùng, Nh, H6 cùng tang vật của vụ án, 07 đối tượng đã bỏ chạy gồm: Tiến H, M, D, Q, S12, A, L9.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị và tổng số tiền 8.920.000 đồng thu giữ trên chiếu và trên người các đối tượng dùng để đánh bạc.

- Thu giữ của Nguyễn Quý B: 2.000.000 đồng, Nguyễn Văn Qu: 2.000.000 đồng (*Qu, B: không tham gia đánh bạc*).

Các ngày 30/4, 02/5 các đối tượng Tiến H, M, A, L9 đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh O đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Các ngày 22/5, 07/6, 19/6/2024 D, S12, Q bị Cơ quan CSĐT bắt tạm giam.

Đối với bị can Nguyễn Đăng Hoàng Tùng, quá trình điều tra gia Đ bị can xuất trình các giấy tờ liên quan đến việc điều trị tâm thần của Tùng. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định tâm thần và đưa Tùng đi giám định, nhưng đến nay chưa có kết luận. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định tách vụ án đối với bị can Tùng để tiếp tục điều tra theo quy định.

Đối với Nguyễn Quý B, Nguyễn Văn Qu không tham gia đánh bạc, Ngày 20/5/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh O đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho B 2.000.000 đồng, Qu 2.000.000 đồng là có căn cứ.

Tại Bản Cáo trạng số: 70/CT-VKS ngày 15 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O truy tố các bị cáo: Nguyễn Văn H; Nguyễn Đăng T7; Nguyễn Văn S; Nguyễn Văn Nh; Bùi Qu H6; Nguyễn Đăng P, Nguyễn Tiến H,

Nguyễn Khắc M, Nguyễn Hữu A, Nguyễn Duy L9, Nguyễn Khắc D, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn S12 về tội “ĐÁNH bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh trên:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn Q mức án từ 12-15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1,2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo: Nguyễn Khắc D mức án từ 09-12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2024.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 BLHS, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo:

+ Nguyễn Văn H mức án từ 09-12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ số ngày đã tạm giữ.

+ Nguyễn Văn S mức án từ 07-10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ số ngày đã tạm giữ.

+ Nguyễn Tiến H mức án từ 06-9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ số ngày đã tạm giữ.

+ Nguyễn Đăng T7 mức án từ 06-9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ số ngày đã tạm giữ.

+ Nguyễn Duy Lương mức án từ 06-9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Nguyễn Văn Nh mức án từ 06-9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ số ngày đã tạm giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo: Bùi Qu H6 mức án từ 06-9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12-18 tháng.

Giao bị cáo Bùi Qu H6 cho UBND xã Hồng D giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 35 BLHS, đề nghị HĐXX xử phạt các bị cáo: Nguyễn Đăng P, Nguyễn Khắc M, Nguyễn Hữu A, Nguyễn Văn S12 mỗi bị cáo từ 20.000.000-25.000.000 đồng

- Về vật chứng: *Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX:*

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 8.920.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị.

-*Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí HSST theo quy định pháp luật*

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh O, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh O, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Quá trình điều tra, truy tố đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ 00 giờ 30 phút đến 01 giờ 30 phút ngày 20/4/2024 tại Đ làng thôn Ngọc Đ, xã Hồng D, huyện Thanh O, T7 phố Hà Nội các đối tượng gồm: Nguyễn Văn H; Nguyễn Đăng T7; Nguyễn Văn S; Nguyễn Văn Nh; Bùi Qu H6; Nguyễn Đăng P Nguyễn Tiến H, Nguyễn Khắc M, Nguyễn Khắc D, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn S12, Nguyễn Hữu A, Nguyễn Duy L9 đã tụ tập, rủ nhau đánh bạc, hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền, tổng số tiền thu giữ trên chiếu và trên người các đối tượng xác định dùng vào mục đích đánh bạc là: 8.920.000 đồng.

Đối chiếu với các quy định của pháp luật hình sự, thì hành vi của hành vi của Nguyễn Văn H; Nguyễn Đăng T7; Nguyễn Văn S; Nguyễn Văn Nh; Bùi Qu H6; Nguyễn Đăng P, Nguyễn Tiến H, Nguyễn Khắc M, Nguyễn Hữu A, Nguyễn Duy L9, Nguyễn Khắc D, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn S12 đã phạm vào tội “**ĐÁNH bạc**”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án nhận thấy: thể hiện như sau: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn.

1/Bị cáo Nguyễn Văn H: có vai trò chính trong vụ án cầm bộ bài chắn 100 quân cắt quân bài vị và là người xóc cái, mang theo 600.000đ

2/Nguyễn Văn S: Khi đánh bạc mang theo 1.500.000đ. khi bị bắt còn 500.000đ; *Nhân thân:* Ngày 31/5/2022 bị Công an huyện Thanh O ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, mức xử phạt 750.000 đồng, nộp phạt ngày 22/6/2022.

3/Nguyễn Đăng P: khi tham gia đánh bạc cũng như bị bắt thu giữ trên người có 800.000đ; *Nhân thân:* Ngày 29/9/2006 bị Tòa án tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “**ĐÁNH bạc**”, đã được xóa án tích.

4/Nguyễn Khắc D: Khi đánh bạc mang theo 300.000đ, khi bị bắt thu giữ 200.000đ. *Tiền án:* Ngày 05/02/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh O xử phạt 20.000.000 đồng về tội **ĐÁNH bạc**, nộp phạt ngày 22/5/2024, chưa được xóa án tích.

5/Nguyễn Văn Q: khi tham gia đánh bạc mang theo 200.000đ khi bị công an bắt bị cáo được 400.000đ và bỏ chạy bị đánh rơi số tiền 400.000đ.

-Nhân thân:

+ Ngày 31/5/2022 bị Công an huyện Thanh O ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau, mức xử phạt 750.000 đồng, nộp phạt ngày 11/01/2023.

+ Ngày 13/8/2014 bị TAND huyện Thanh O xử 4 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt 05 năm tù của Bản án số 646 ngày 13/12/2010 của Tòa án nhân dân Tối cao. Tổng hình phạt chung của hai bản án là 09 năm tù. Bị cáo Q chấp hành xong hình phạt ngày 26/7/2021, đã được xóa án tích.

-Tiền án: Ngày 13/12/2010 bị Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt 05 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. (Bản án số 646/2010/HSST). Bị cáo Q chấp hành xong hình phạt ngày 26/7/2021, chưa được xóa án tích.

6/Bùi Qu H6: khi tham gia đánh bạc mang theo 2.500.000đ khi bị bắt bị cáo hoà không thua, không thắng.

7/Nguyễn Đăng T7: khi đánh bạc mang theo 1.500.000đ, khi bị bắt thua còn 1.300.000đ.

8/Nguyễn Tiến H: khi tham gia đánh bạc mang theo 300.000đ không thua, không thắng.

9/Nguyễn Khắc M: khi tham gia đánh bạc mang theo 300.000đ bị thua hết

10/ Nguyễn Hữu A: tham gia đánh bạc mang theo 300.000đ bị thua hết

11/ Nguyễn Duy Lương: khi tham gia đánh bạc mang theo 400.000đ đánh 4 ván, mỗi ván 100.000đ thu hết bỏ về

12/ Nguyễn Văn Nh: khi tham gia đánh bạc mang theo 320.00đ khi bị bắt thua 120.000đ còn lại 200.000đ

13/Nguyễn Văn S12: Khi tham gia đánh bạc có 300.000đ khi chơi thua 200.000đ. còn 100.000đồng;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Q, D tái phạm (điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS), Các bị cáo còn lại không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo T7 khẩn khai báo (điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS); Các bị cáo D, Tiến H, M, A, L9 đầu thú (khoản 2 Điều 51 BLHS).

Các Bị cáo Nguyễn Văn H; Nguyễn Đăng T7; Bùi Qu H6; Nguyễn Duy L9; Nguyễn Đăng P, Nguyễn Văn S12, Nguyễn Hữu A, Nguyễn Khắc M, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Tiến H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS).

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị bằng giấy cắt tròn là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy.

Số tiền: 8.920.000đ (tám triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng) là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí HSST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn H; Nguyễn Đăng T7; Nguyễn Văn S; Nguyễn Văn Nh; Bùi Qu H6; Nguyễn Đăng P, Nguyễn Tiến H, Nguyễn Khắc M, Nguyễn Hữu A, Nguyễn Duy L9, Nguyễn Khắc D, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn S12 phạm tội “**ĐÁNH bạc**”.

2. Về áp dụng hình phạt:

-Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

1/ *Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Văn Q 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/6/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự,

2/ *Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Khắc D 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2024.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự,

3/*Xử phạt:* Nguyễn Văn S 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ số ngày đã tạm giữ từ ngày 20/4/2024 đến ngày 25/4/2024.

-Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự,

4/*Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Văn H 07 (Bảy) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng tính từ ngày tuyên án.

5/*Xử phạt:* Nguyễn Đăng T7; 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

6/*Xử phạt:* Bị cáo Bùi Qu H6 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

7/ *Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Duy L9 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án.

-Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự,

8/*Xử phạt:* Bị cáo Nguyễn Đăng P, Nguyễn Văn S12, Nguyễn Hữu A, Nguyễn Khắc M, Nguyễn Văn Nh, Nguyễn Tiến H mỗi bị cáo 20.000.000đ (hai mươi triệu).

Giao các bị cáo: Nguyễn Văn H, Nguyễn Duy L9, Nguyễn Đăng T7, Bùi Qu H6 cho UBND xã Hồng D, huyện Thanh O, TP. Hà Nội giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia Đ người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được

hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

-*Tịch thu tiêu hủy:* 01 (một) bát sứ, 01 đĩa sứ và 04 (bốn) quân vị

-*Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền:* 8.920.000đ (*tám triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng*) theo Ủy nhiệm chi lập ngày 22/7/2024 tại kho bạc nhà nước huyện Thanh O. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh O, T7 phố Hà Nội.

4. Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS 2015, Nghị quyết số 326/2016 của Ủy B thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo: Nguyễn Văn H; Nguyễn Đăng T7; Nguyễn Văn S; Nguyễn Văn Nh; Bùi Qu H6; Nguyễn Đăng P, Nguyễn Tiến H, Nguyễn Khắc M, Nguyễn Hữu A, Nguyễn Duy L9, Nguyễn Khắc D, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn S12 mỗi bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30/7/2024.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội
- VKS ND huyện Thanh O;
- UBND nơi các bị cáo ĐKKHTT;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

NGUYỄN TIẾN DŨNG